

VỀ VIỆC THAY THẾ LỰC LƯỢNG ĐỒN TRÚ TRÊN QUẦN ĐẢO HOÀNG SA NĂM 1959

Tóm tắt: Ba Phiếu đệ trình lên Bộ trưởng - Phụ tá Quốc phòng (Tham mưu Biệt Bộ) trong hồ sơ 2052, thuộc phòng Phủ Tổng thống Đệ Nhất Cộng hòa (1955 - 1963) tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II tỏ ra vô cùng ấn tượng bởi liên quan đến việc đồn trú Quân lực đối với lực lượng Bảo an trên quần đảo Hoàng Sa vào các thời điểm tháng 4, 9, 11 năm 1959. Đặc biệt hơn, các tư liệu hiếm hoi này đã tái hiện diễn trình liên tục thực thi chủ quyền lãnh thổ - lãnh hải đối với quần đảo Hoàng Sa nói riêng của quốc gia Việt Nam trong thời kỳ Việt Nam Cộng hòa.

NGUYỄN VĂN GIÁC

MỞ ĐẦU

Trên cơ sở những chứng cứ lịch sử xác thực lâu đời về quá trình liên tục chiếm hữu, quản lý và khai thác của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa ở Biển Đông, ngay trong Hội nghị San Francisco, ngày 7 tháng 9 năm 1951, Thủ tướng Quốc gia Việt Nam Trần Văn Hữu đã tái khẳng định rõ ràng và dứt khoát rằng "Và cũng vì cần phải thành thật lợi dụng tất cả mọi cơ hội để dập tắt những mầm mống tranh chấp sau này, chúng tôi xác nhận chủ quyền đã có từ lâu đời của Việt Nam trên quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa"⁽¹⁾. Đây là

lời tuyên bố chính thức tại một diễn đàn quốc tế có thẩm quyền cao nhất về phương diện chủ quyền đối với hai quần đảo này mà lần đầu tiên Việt Nam lên tiếng mạnh mẽ, cho dù bản văn hiệp ước của Hội nghị không đề cập đến, song Việt Nam vẫn mặc nhiên được chuyển giao và thụ đắc sau khi quân đội Nhật Bản triệt thoái.

Việt Nam Cộng hòa kế tục Quốc gia Việt Nam quản lý và thực thi chủ quyền về hai quần đảo trong bối cảnh Hiệp định Genève với sự khẳng quyết của Ngoại trưởng Vũ Văn



Không ảnh
đảo Quang Hòa

Mẫu vào ngày 1.6.1956, trước hành động chiếm cứ bộ phận phía Đông quần đảo Hoàng Sa trong năm 1956 cũng như thách thức sau đó từ bản Tuyên bố ngày 4.9.1958 của nhà cầm quyền Bắc Kinh⁽²⁾. Các lực lượng quân đội chính quy của Chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã tiến hành trú đóng thường trực tại quần đảo Hoàng Sa từ đó trở đi mà năm 1959

có thể được xem là bước ngoặt đối với chiến lược phòng thủ được cải tiến theo hướng chuyên trách và hiện đại. Đồng thời, các diễn tiến xếp đặt việc bố phòng xung quanh cột mốc này đã minh chứng hùng hồn về quyền chủ quyền lãnh thổ - lãnh hải đối với Hoàng Sa nói riêng của Chính phủ Việt Nam Cộng hòa đương thời.

NỘI DUNG

Từ đầu năm 1955, lực lượng Bảo an hay Bảo an đoàn

được thành lập tại miền Nam Việt Nam, lúc đầu trực thuộc Bộ Nội vụ, tiếp đó trực thuộc Phủ Tổng thống và rồi Bộ Quốc phòng. Vị thế và trang bị của lực lượng quân sự địa phương này (từ năm 1964 đổi gọi là Địa phương quân)⁽³⁾ ngày càng được nâng lên ngang bằng Chủ lực quân, đảm đương nhiệm vụ kép vừa tự vệ vừa chiến đấu. Từ năm 1959, Bảo an trở thành lực lượng quân sự phòng thủ cơ sở cốt cán của Quân lực Việt Nam Cộng hòa, được Bộ Quốc phòng đặc trách bố trí phòng vệ đối với các Trung tâm Huấn chính, trong đó có Phú Lợi (Bình Dương) và Tân Điện (vùng Cao nguyên); đặc biệt hơn, Bảo an còn được điều động thay thế cho lực lượng Thủy quân Lục chiến đồn trú tại các vùng hải đảo quan yếu, bao gồm Hoàng Sa và Côn Sơn⁽⁴⁾.

Vấn đề lực lượng Bảo an điều chuyển, đồn trú ở Hoàng Sa với tính cách thực thi chủ quyền biển đảo đã được một vài tư liệu hiếm hoi đề cập như sau.

1. Tại Phiếu đề trình Bộ trưởng - Phụ tá Quốc phòng (Tham mưu Biệt Bộ) từ Phòng III, Tổng Tham mưu, Bộ Quốc phòng, đề ngày 18.4.1959 với đề mục V/v phải Bảo an ra đóng tại quần đảo Hoàng Sa, có các nội dung rằng:

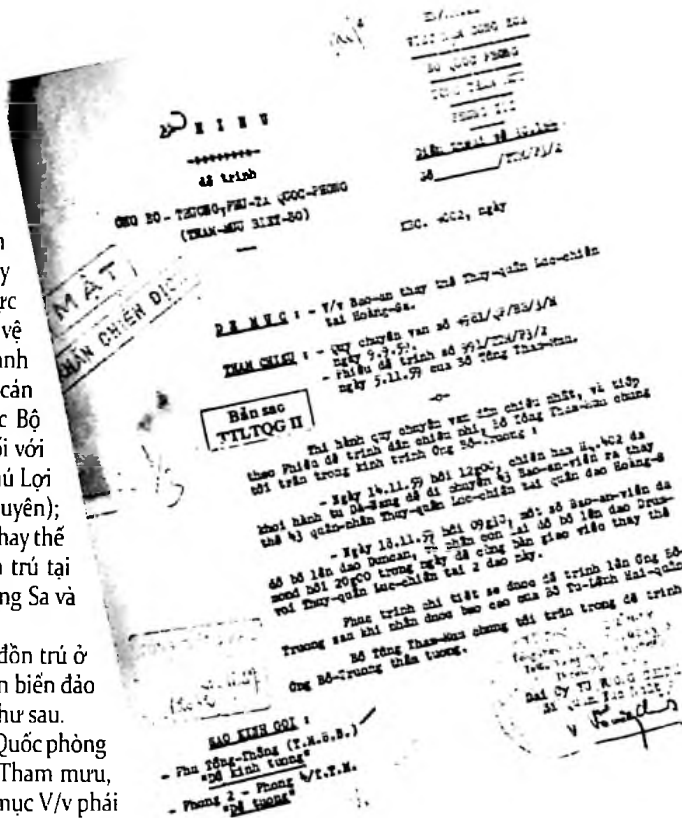
- Quân khu II đã can thiệp với Tòa Đại biểu Chính phủ tại Trung nguyên Trung phần để phải Bảo an ra chiếm đóng đảo Duncan và một vài đảo quan trọng thuộc quần đảo Hoàng Sa để thay thế cho Thủy quân Lục chiến. Ông Đại biểu Chính phủ Trung nguyên Trung phần tuy đã đồng ý trên nguyên tắc đề nghị trên nhưng còn chờ quyết định của Thượng cấp.

- Hiện nay, Thủy quân Lục chiến cũng như Liên đoàn Nhảy dù đều là những đơn vị xung kích thuộc lực lượng Tổng trừ bị. Các đơn vị này cần phải được cải tổ lại và huấn luyện cho thích hợp với nhu cầu; do đó, toán Thủy quân Lục chiến đồn trú tại Hoàng Sa cần được sớm thay thế để có thể xúc tiến gấp việc cải tổ và huấn luyện theo như kế hoạch đã trù liệu.

- Thành cầu ông Bộ trưởng can thiệp với Bộ Nội vụ để cho Bảo an ra chiếm đóng gấp những đảo hiện do Thủy quân Lục chiến canh giữ. Quân đội sẽ trợ giúp cho Bảo an về các phương tiện chuyên chở, liên lạc cũng như tiếp tế, hoặc sẽ can thiệp ngay bằng vũ lực trong mọi trường hợp khẩn cấp⁽⁵⁾.

2. Vấn đề dường như có gặp phải một số trở ngại, hơn nữa kế hoạch cũng mở rộng thêm cho hai đối tượng khác, bao gồm Côn Sơn và Phú Lợi; do đó đến ngày 12.9.1959, Phiếu đề trình tiếp theo mới được trình kiến với đề mục V/v Bảo an thay thế quân đội tại Hoàng Sa - Côn Sơn và Phú Lợi, trong đó vấn đề Hoàng Sa được đề cập khá chi tiết theo như dưới đây:

"... Tổng thống đã cho phép rút 43 quân nhân Thủy quân Lục chiến tại Hoàng Sa, chỉ lưu lại 30 binh sĩ cùng cán bộ để tổ chức canh phòng với 43 Bảo an viên được gọi ra thay thế. Tuy nhiên, Bộ Tổng Tham mưu chúng tôi nhận thấy việc lưu giữ một Trung đội Thủy quân Lục chiến ở Hoàng



Phiếu đề trình ngày 18 - 4 - 1959

Sa không mang lại một lợi ích thiết thực nào, mà còn gây nhiều trở ngại về phương diện chỉ huy, tiếp tế, huấn luyện... vì:

- Nếu có biến cố xảy ra tại Hoàng Sa, khả năng tác chiến của 1 Trung đội Thủy quân Lục chiến hoạt động đơn phương và ở trong thế phòng thủ vẫn không khác gì 1 Trung đội Bảo an.

- Việc chỉ huy và tiếp tế cho 2 đơn vị khác nhau ở Hoàng Sa không có sự đồng nhất, sẽ gây nhiều phiền phức khó khăn.

- Việc huấn luyện cho Trung đội Thủy quân Lục chiến còn lại đảo sẽ không xúc tiến được.

- Hơn nữa việc chiếm đóng đảo này chỉ nhằm mục đích tượng trưng chủ quyền Việt Nam tại đó, và như vậy xét ra sự hiện diện của Bảo an là đủ.

Vì vậy, Bộ Tổng Tham mưu chúng tôi nhận thấy sau khi đã tổ chức xong hệ thống phòng thủ tại đảo Hoàng Sa theo lệnh của Tổng thống, thì Trung đội Thủy quân Lục chiến cần được rút về để giao nhiệm vụ phòng thủ đảo này cho Bảo an.

Một khi việc phòng thủ Hoàng Sa đã hoàn toàn giao lại cho Bảo an, nếu gặp trường hợp khẩn cấp, thì các chiến hạm Hải quân, và nếu cần cả Thủy quân Lục chiến cũng sẽ được phái ra tức khắc để yểm trợ cho Bảo an.

Ngoài ra, việc liên lạc và tiếp tế cho Bảo an khi ra đóng tại Hoàng Sa cũng được Bộ Tổng Tham mưu chúng tôi trù liệu...⁽⁶⁾.

Đặc biệt, trong phần Kết luận của Phiếu đề trình, vai trò

(Xem tiếp trang 37)